

TỈNH ỦY ĐẮK NÔNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
Số 07 -NQ/TU

Đắk Nông, ngày 19 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2021 - 2025,
định hướng đến năm 2030

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Với xuất phát điểm là tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, kết cấu hạ tầng yếu kém toàn diện, nhất là hạ tầng về giao thông, đã ảnh hưởng tiêu cực tới đời sống của nhân dân và làm chậm quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong giai đoạn vừa qua, với sự quan tâm hỗ trợ từ Trung ương, tập trung nhất quán trong lãnh đạo, chỉ đạo và ưu tiên nguồn lực của địa phương; đến nay, kết cấu hạ tầng giao thông của tỉnh đã có bước phát triển đáng kể, cơ bản đáp ứng nhu cầu phát triển, đi lại, giao thương của nhân dân và đảm bảo an ninh quốc phòng (*toàn tỉnh hiện có duy nhất phương thức vận tải đường bộ với 4.683km đường giao thông, tỷ lệ nhựa hóa, bê tông hóa chung đạt 65%*). Tuy nhiên, hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông của tỉnh còn thiếu đồng bộ, chuyển biến chậm, chưa đóng vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, chất lượng kết cấu hạ tầng do VCCI đánh giá xếp hạng thấp (*năm 2019, xếp thứ 57/63*), những yếu kém về kết cấu hạ tầng giao thông vẫn hiện rõ trong mọi mặt của đời sống (*các tuyến tỉnh lộ chủ yếu 1 làn xe chiếm 81%, chưa được đầu tư nâng cấp đồng bộ; tỷ lệ đường huyện chưa được nhựa hóa, bê tông hóa, chiếm 24%; nhiều tuyến đường quan trọng được đầu tư xây dựng đã lâu nhưng được nâng cấp cải tạo...*), ảnh hưởng đến chi phí sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư và kết quả thu hút đầu tư của tỉnh.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định ưu tiên hạ tầng giao thông để làm động lực, đi trước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đặt ra mục tiêu phấn đấu "*Nâng tỉ lệ nhựa hóa chung đường tỉnh lên 73%*", đồng thời xác định đột phá chiến lược là "*Xây dựng kết cấu hạ tầng, trọng tâm là hạ tầng giao thông, ưu tiên đầu tư xây dựng, mở rộng hạ tầng giao thông trọng điểm nội tỉnh, kết nối các điểm du lịch và hạ tầng trung tâm đô thị. Thúc đẩy dự án đường cao tốc Tây Nguyên - TP HCM (đoạn từ TP Gia Nghĩa - TP HCM) sớm triển khai, hoàn thành đúng tiến độ; kiến nghị Trung ương sớm xây dựng đường sắt Đắk Nông - Chơn Thành (Bình Phước); cải tạo, nâng cấp quốc lộ 28*". Nhằm triển khai những mục tiêu, đột phá nêu trên, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thông qua Nghị quyết về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, với nội dung cụ thể như sau:

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng giao thông để làm động lực, đi trước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Ưu tiên phát triển các dự án kết cấu hạ tầng giao thông phù hợp với quy hoạch, có tính kết nối, lan tỏa; kết nối với các khu vực sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và du lịch trọng điểm, kết hợp chặt chẽ với đảm bảo an ninh quốc phòng, tiết kiệm chi phí và bảo vệ môi trường.

- Huy động đa dạng nguồn lực, ưu tiên các dự án hình thức PPP để đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông; ưu tiên nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư vào các công trình giao thông thiết yếu, quan trọng; huy động các nguồn lực từ chương trình, dự án, doanh nghiệp, thành phần kinh tế khác để đầu tư.

- Quản lý, khai thác hiệu quả, bền vững kết cấu hạ tầng giao thông hiện có, từng bước mở rộng, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo trì đường bộ. Dành quỹ đất hợp lý để phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; quản lý, khai thác hành lang an toàn giao thông đường bộ có hiệu quả nhằm bảo đảm trật tự an toàn giao thông và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Thực hiện thành công mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra. Hàng năm, thực hiện thành công các nhiệm vụ, giải pháp về kết cấu hạ tầng giao thông do Tỉnh ủy đề ra.

- Cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, phù hợp với quy hoạch, bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Ưu tiên và tập trung huy động mọi nguồn lực để đầu tư một số công trình trọng điểm, tạo liên kết vùng, thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển; nâng cao công tác quản lý chất lượng công trình, thanh tra, kiểm tra, giám sát trong quá trình đầu tư nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả sử dụng.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a. Về đường bộ:

- Giai đoạn 2021 - 2025:

+ Đầu tư nhựa hóa, bê tông hóa khoảng 380km đường, nâng tỷ lệ nhựa hóa, bê tông hóa đường toàn tỉnh từ 65% lên 73% (trong đó: đầu tư tỷ lệ nhựa hóa đường huyện từ 76% lên 88%; kết nối một số điểm du lịch; nâng cấp và xây dựng

mới một số tuyến đường đô thị quan trọng với chiều dài khoảng 40km, trong đó ưu tiên cho thành phố Gia Nghĩa, thị trấn Đắk Mil, thị trấn Đắk R'lấp, thị trấn Ea T'ling; Khoảng 270km đường xã, thôn, buôn, nâng tỷ lệ từ 51% lên 61%; tiếp tục kiên cố hóa các cầu yếu, cầu tạm...) và đầu tư khoảng 82km tinh lộ quy mô 02 làn xe, nâng tỷ lệ tinh lộ có mặt đường 02 làn xe từ 19% lên 55%.

+ Đề nghị với Bộ Giao thông vận tải đầu tư nâng cấp, cải tạo, Quốc lộ 28 gồm 02 đoạn: (1) đoạn Gia Nghĩa - Quảng Khê - Đắk Som (Gia Nghĩa đến khu du lịch Tà Đùng, trong đó ưu tiên đoạn Gia Nghĩa - Quảng Khê), (2) đoạn qua trung tâm thị trấn Đắk Mâm và thị trấn Ea T'ling.

+ Kiến nghị Trung ương bổ sung quy hoạch đường cao tốc Đắk Nông - Chơn Thành (Bình Phước) vào Quy hoạch xây dựng đường bộ cao tốc quốc gia thời kỳ 2021 - 2030 và đầu tư theo hình thức PPP, trong đó giai đoạn 2021 - 2025 đầu tư đoạn Gia Nghĩa - Chơn Thành dài khoảng 140 km. Sau khi Trung ương phê duyệt quy hoạch, chủ động thúc đẩy tổ chức lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi; công tác chuẩn bị giải phóng mặt bằng từng đoạn... phù hợp với thẩm quyền và nguồn lực triển khai của tỉnh.

- Giai đoạn 2026 - 2030:

+ Đầu tư nhựa hóa, bê tông hóa đường toàn tỉnh từ 73% lên đạt 88% (Trong đó: nâng tỷ lệ nhựa hóa đường huyện từ 88% lên 100% và xem xét nâng cấp, mở rộng các đoạn qua khu đông dân cư lên 2 làn xe; nâng cấp và xây dựng mới khoảng 50km đường đô thị; tiếp tục đầu tư nhựa hóa, cứng hóa và kiên cố hóa các cầu yếu cầu tạm) và đầu tư cải tạo, nâng cấp Tinh lộ 4B, Tinh lộ 6, Tinh lộ 1, phấn đấu đạt 100% quy mô 02 làn xe và đầu tư mới một số tuyến đường theo quy hoạch.

+ Đề nghị Bộ Giao thông vận tải đầu tư cải tạo, nâng cấp quốc lộ 28 các đoạn còn lại và cải tạo nâng cấp một số đoạn qua khu đông dân cư của Quốc lộ 14C, đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14).

+ Tiếp tục kiến nghị Trung ương triển khai đầu tư cao tốc đoạn còn lại theo quy hoạch được duyệt.

- Về hệ thống bến xe: tiếp tục kêu gọi đầu tư bến xe tại thị trấn Kiến Đức, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp; xã Nam Dong, huyện Cư Jút; xã Quảng Phú, huyện Krông Nô bảo đảm theo quy hoạch được duyệt và tiếp tục duy trì, xem xét nâng cấp các bến xe hiện có khi có nhu cầu.

- Về bảo trì đường bộ: tập trung ưu tiên thực hiện trên các tuyến Quốc lộ, Tinh lộ, đường đô thị và đường huyện quan trọng; các tuyến đường huyện còn lại và hệ thống đường xã, thôn, bon do ngân sách địa phương đảm nhận; huy động các nguồn lực khác và nhân dân tham gia quản lý, bảo trì.

b. Về đường sắt:

Tiếp tục phối hợp với Bộ Giao thông vận tải kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho chủ trương lập dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Đắc Nông - Chơn Thành, tỉnh Bình Phước kết nối với đường sắt xuyên Á xuống cảng Thị Vải (tuyến Đắc Nông - Chơn Thành - Dĩ An - Lộc Ninh đến cảng Thị Vải) phục vụ vận chuyển hành khách, hàng hóa (đặc biệt là bô xít và các sản phẩm từ ngành công nghiệp alumin, nhôm).

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng quy hoạch và quản lý, thực hiện quy hoạch

- Thực hiện xây dựng quy hoạch tỉnh, trong đó có hợp phần quy hoạch phát triển giao thông vận tải, đảm bảo quy hoạch đồng bộ, kết nối với quy hoạch ngành quốc gia; trên cơ sở đó lựa chọn một số công trình giao thông quan trọng có sức lan tỏa, tạo sự đột phá lớn để tập trung đầu tư.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, bảo đảm hiệu quả và khả thi. Coi trọng công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra thực hiện quy hoạch và xử lý nghiêm các vi phạm.

2. Tập trung, huy động mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông

- Tăng mức đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông bằng ngân sách nhà nước, đặc biệt ưu tiên những công trình giao thông quan trọng, huyết mạch, như: tỉnh lộ, đường liên huyện, đường đô thị và đường kết nối các điểm, khu du lịch.

- Thực hiện hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, đảm bảo tiến độ các công trình, nhất là công trình giao thông. Sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, thứ tự ưu tiên và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh. Trong đó, tăng cường phân cấp cho các huyện, thành phố có nguồn thu lớn, để chủ động đầu tư, nhằm hỗ trợ giảm tải áp lực đầu tư từ ngân sách tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư, tăng cường hợp tác với tỉnh lân cận, nhà đầu tư xây dựng nhằm thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách; lồng ghép đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trong các chương trình mục tiêu, nguồn vốn ODA, PPP và các nguồn vốn hợp pháp khác; tiếp tục thực hiện chính sách nhà nước và nhân dân cùng làm hệ thống đường giao thông nông thôn và có cơ chế, chính sách tạo nguồn lực để đầu tư phát triển giao thông.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong xã hội để mọi người dân ủng hộ và chia sẻ trách nhiệm với Nhà nước trong công tác giải phóng mặt bằng phục vụ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm thông thoáng, thuận lợi, khắc phục phiền hà và giảm chi phí cho các nhà đầu tư; nâng cao trình độ, năng lực công tác cho cán bộ công chức, viên chức ngành giao thông; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong thiết kế, thi công và sử dụng vật liệu mới trong xây dựng công trình nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết đề ra.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quản lý đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông nhằm nâng cao năng lực các chủ thể tham gia, ngăn ngừa thất thoát, lãng phí, kịp thời chấn chỉnh các tồn tại đảm bảo việc thực hiện đầu tư có hiệu quả.

4. Nâng cao công tác quản lý, khai thác và bảo trì công trình

- Tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức nhân dân về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; tăng cường kiểm tra và xử lý vi phạm quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và hành lang an toàn giao thông đường bộ.

- Tăng cường công tác quản lý đường bộ, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; thường xuyên kiểm tra, rà soát và xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và đề ra các giải pháp khắc phục nhằm đảm bảo khai thác có hiệu quả công trình và nâng cao an toàn giao thông.

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai xây dựng và thực hiện Nghị quyết bằng Kế hoạch, chương trình hành động, các cơ chế, chính sách, đề án, dự án phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm tính khả thi và đạt các mục tiêu đề ra.

3. Các ban đảng Tỉnh ủy, đảng đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ tiến hành xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch phổ biến, quán triệt Nghị quyết; chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nội dung Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt việc tuyên truyền, giám sát nhằm nâng cao nhận thức về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông cho đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân.

6. Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các ban đảng của Tỉnh ủy hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết, tham mưu Tỉnh ủy chỉ đạo tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các ban đảng Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, (báo cáo)
- Ban cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải,
- Tỉnh ủy Bình Phước,
- Các vụ địa phương, cơ quan thường trực tại Tp Đà Nẵng và Tp Hồ Chí Minh,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh,
- Các sở, ban, ngành liên quan,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH).

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Ngô Thanh Danh

ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH ĐẮK NÔNG
VĂN PHÒNG

SAO LỤC

Số 27 -SL/VPĐUK

Đắk Nông, ngày 25 tháng 8 năm 2021

Nơi nhận:

- Thường trực ĐUK,
- VP các ban của ĐUK,
- Các TCCS đảng
- Website ĐUK
- Lưu VT.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Văn Phòng